

Số: 5298 /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 04 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố Hà Nội

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung tại các Nghị định: Số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ);

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 985/QĐ-TTg ngày 08 tháng 08 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn Thành phố.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực: TU, HĐND TP; | để báo cáo
- Chủ tịch UBND TP;
- Các Phó Chủ tịch UBND TP;
- VPUB: CVP, PCVP P.C.Công,
các phòng: KSTTHC, TKBT, HCTC, TH, NC, KT;
- Trung tâm Tin học Công báo TP;
- Cổng Giao tiếp điện tử HN;
- Lưu: VT, KSTTHC (Đang).

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN



Nguyễn Đức Chung

6503 C 1307

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông Trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố Hà Nội
(Ban hành kèm theo Quyết định số 5298/QĐ-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2018 của UBND Thành phố)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Bảo đảm triển khai kịp thời, thống nhất, khoa học và hiệu quả các nội dung thuộc trách nhiệm của Thành phố được quy định trong Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (sau đây gọi tắt là Nghị định số 61/2018/NĐ-CP).

2. Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, sản phẩm dự kiến hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan liên quan trong việc tổ chức thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP; phối hợp chặt chẽ giữa các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn Thành phố, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh.

3. Kết quả triển khai Kế hoạch này làm cơ sở để đánh giá kết quả thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Xây dựng, ban hành văn bản để quản lý, chỉ đạo, điều hành của UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố để thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và Quyết định số 985/QĐ-TTg ngày 08 tháng 08 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Thành lập, kiện toàn tổ chức bộ máy, nhiệm vụ và bố trí trụ sở, trang thiết bị của Bộ phận Một cửa các cấp.

3. Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

4. Tổ chức quán triệt, tập huấn, tuyên truyền, phổ biến và kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và Kế hoạch này.

Các nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã chủ động triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ và Kế hoạch này theo nhiệm vụ được phân công và xác định đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm giai đoạn 2018-2020, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, đúng tiến độ.

2. Giám đốc, Thủ trưởng các sở, ban, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện: Chỉ đạo xây dựng, ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của cơ quan, địa phương mình. Định kỳ hàng quý báo cáo

tình hình thực hiện và kết quả triển khai Nghị định và Kế hoạch này, lồng ghép trong báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính về Văn phòng UBND Thành phố để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND Thành phố và Văn phòng Chính phủ.

Chỉ đạo tổ chức tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa theo hướng nâng cao tỷ lệ thực hiện tại chỗ việc tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt và trả kết quả, bảo đảm tại Trung tâm phục vụ hành chính công (trường hợp thành lập Trung tâm) thực hiện tại chỗ đối với tối thiểu 20% thủ tục hành chính thường xuyên phát sinh hồ sơ; tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã thực hiện tại chỗ đối với tối thiểu 50% thủ tục hành chính thường xuyên phát sinh hồ sơ.

3. Tổ chức triển khai nâng cấp, hoàn thiện Công dịch vụ công Thành phố, Hệ thống thông tin một cửa điện tử Thành phố dùng chung 3 cấp đảm bảo lộ trình và yêu cầu về ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và tiêu chí, quy định thống nhất về chức năng, tính năng kỹ thuật, yêu cầu kết nối theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Chính phủ.

4. Văn phòng UBND Thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông và các Sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã tổ chức phổ biến, tuyên truyền hiệu quả về triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

5. Kinh phí thực hiện các nội dung thuộc Kế hoạch này thuộc cấp nào do ngân sách cấp đó đảm bảo và được bố trí trong dự toán ngân sách năm 2018 và hằng năm của cơ quan đơn vị theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và huy động các nguồn kinh phí hợp pháp theo quy định khác để thực hiện.

6. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm hướng dẫn các cơ quan, đơn vị quy trình đầu tư và bố trí kinh phí thực hiện. Chú trọng thuê dịch vụ công nghệ thông tin để bảo đảm duy trì, phát triển Công Dịch vụ công Thành phố, Hệ thống Thông tin một cửa điện tử Thành phố, hạ tầng kỹ thuật phục vụ và đảm bảo kết nối với Công Dịch vụ công quốc gia theo quy định.

7. Văn phòng UBND Thành phố có trách nhiệm giúp Chủ tịch UBND Thành phố theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các Sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Chung

Phụ lục
CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH SỐ 61/2018/NĐ-CP
(Ban hành kèm theo Kế hoạch tại Quyết định số 5298 /QĐ-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2018
của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
I	XÂY DỰNG, BAN HÀNH CÁC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH				
1	Văn bản sửa đổi, bổ sung Quyết định số 07/2016/QĐ-UBND của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy định thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết công việc của cá nhân, tổ chức tại các cơ quan hành chính nhà nước thuộc thành phố Hà Nội	Văn phòng UBND Thành phố	Các cơ quan liên quan	Quý IV/2018	Quyết định của UBND Thành phố
2	Công bố danh mục thủ tục hành chính tiếp nhận tại Bộ phận Một cửa; danh mục thủ tục hành chính không tiếp nhận tại Bộ phận Một cửa (theo Điều 14 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP)	Các Sở, ban, ngành Thành phố trình công bố danh mục thủ tục hành chính tiếp nhận, không tiếp nhận tại Bộ phận Một cửa	Văn phòng UBND Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý IV/2018 và hàng năm	Quyết định của Chủ tịch UBND Thành phố
3	Ban hành quy trình nội bộ đối với việc giải quyết từng thủ tục hành chính theo chỉ đạo của UBND Thành phố tại văn bản số 3706/UBND-KSTTHC ngày 13/8/2018 của UBND Thành phố	Các Sở, ban, ngành Thành phố trình ban hành quy trình nội bộ	Văn phòng UBND Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã	Quý I/2019 và hàng năm	Quyết định của Chủ tịch UBND Thành phố ban hành quy trình thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của cấp Thành phố, cấp huyện và cấp xã

TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
4	Ban hành Quy chế hoạt động của Cổng Dịch vụ công và Quy trình điện tử đối với việc giải quyết từng thủ tục hành chính cấp Thành phố, cấp huyện, cấp xã để thực hiện thống nhất trên địa bàn toàn Thành phố đúng với quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP; thẩm tra quy trình điện tử của thủ tục hành chính theo quy định (thường xuyên)	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Nội vụ, Văn phòng UBND Thành phố	Quý I/2019 và hàng năm	Quyết định của Chủ tịch UBND Thành phố
5	Công bố danh mục thủ tục hành chính tiếp nhận trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ban, ngành; Văn phòng UBND Thành phố	Quý IV/2018 và hàng năm	Quyết định của Chủ tịch UBND Thành phố
II THÀNH LẬP, KIẾN TOÀN TỔ CHỨC, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BỘ PHẬN MỘT CỬA					
1	Trình việc thành lập, quy chế tổ chức, hoạt động, số lượng Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố (trường hợp thành lập) theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP (trên cơ sở thống nhất chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm Quản lý Dịch vụ công Thành phố tại kết luận chỉ đạo của Chủ tịch UBND Thành phố theo Thông báo số 485/TB-UBND, ngày 29/5/2017)	Sở Nội vụ	Văn phòng UBND Thành phố; các Sở, ban, ngành Thành phố, UBND cấp huyện, cấp xã	Quý IV/2018	Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố (trường hợp thành lập)
2	Kiến toàn “Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã” theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP	Sở Nội vụ, UBND cấp huyện, cấp xã	Văn phòng UBND Thành phố; các Sở, ban, ngành Thành phố, UBND cấp huyện, cấp xã	Quý IV/2018	Kiến toàn Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã

TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
3	Tổ chức thực hiện toàn bộ quy trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết (tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt và trả kết quả) tại Bộ phận Một cửa	Các Sở, ban, ngành Thành phố; UBND cấp huyện, cấp xã	Văn phòng UBND Thành phố; các Sở, ban, ngành Thành phố, UBND cấp huyện, cấp xã	Từ Quý II/2019	Tối thiểu 20% số thủ tục hành chính được thực hiện toàn bộ quy trình tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố (trường hợp thành lập), 50% số thủ tục hành chính được thực hiện toàn bộ quy trình tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện
4	Tổ chức đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính của các Sở, ban, ngành Thành phố, UBND cấp huyện, cấp xã	Văn phòng UBND Thành phố, các Sở, ban, ngành Thành phố, UBND cấp huyện, cấp xã	Các cơ quan, tổ chức liên quan	Hàng năm	Kết quả đánh giá được công khai trên Cổng Dịch vụ công Thành phố và Trang tin điện tử các cơ quan liên quan
5	Thủ tục hành chính cấp này được giao cho cấp khác tiếp nhận...	Các Sở, ban, ngành Thành phố	Văn phòng UBND Thành phố, UBND cấp huyện, cấp xã	Hàng năm	Quyết định của Chủ tịch UBND Thành phố
6	Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố (trường hợp thành lập)	Văn phòng UBND Thành phố	Sở Tài chính, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp Thành phố và các cơ quan có liên quan	Quý I/2019	Cơ sở vật chất, trang thiết bị được bảo đảm

TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
7	Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị cho Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã	UBND cấp huyện, cấp xã	Các cơ quan có liên quan	Quý I/2019	Cơ sở vật chất, trang thiết bị được bảo đảm
8	Tham mưu, trình UBND Thành phố thí điểm mô hình doanh nghiệp cung cấp dịch vụ tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính tại quận Long Biên	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Nội vụ, UBND quận Long Biên	Quý IV/2018	Thí điểm mô hình doanh nghiệp cung cấp dịch vụ thủ tục hành chính
9	Ban hành kế hoạch Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ và Kế hoạch này	Các Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Các cơ quan liên quan	Quý IV/2018	Kế hoạch triển khai thực hiện của Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện
III	TRIỂN KHAI ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN ĐÁP ỨNG YÊU CẦU THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH				
1	Xây dựng hoặc nâng cấp Công Dịch vụ công bảo đảm tuân thủ nguyên tắc và yêu cầu về ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC quy định tại Nghị định 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ và theo tiêu chí, quy định thống nhất về chức năng, tính năng kỹ thuật, yêu cầu kết nối theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông; Văn phòng Chính phủ	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND Thành phố	Quý II/2019	Các hệ thống được vận hành, sử dụng hoặc hoàn thiện

TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
2	Xây dựng hoặc nâng cấp Hệ thống Thông tin một cửa điện tử Thành phố theo tiêu chí, quy định thống nhất về chức năng, tính năng kỹ thuật, yêu cầu kết nối theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông; Văn phòng Chính phủ	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND Thành phố; các Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã và các đơn vị có liên quan	Quý II/2019	Hệ thống Thông tin một cửa điện tử Thành phố được vận hành, sử dụng hoặc hoàn thiện
3	Tổ chức chuyển đổi hồ sơ, tài liệu giấy liên quan đến hoạt động giải quyết thủ tục hành chính của tổ chức, cá nhân thành hồ sơ điện tử	Các Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã	Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên	Các hồ sơ, tài liệu giấy liên quan đến thủ tục hành chính được chuyển đổi thành hồ sơ điện tử ngay khi tiếp nhận, giải quyết
4	Kết nối Cổng Dịch vụ công Thành phố, Hệ thống Thông tin một cửa Thành phố với Cổng Dịch vụ công quốc gia và cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đăng ký kinh doanh, công thanh toán tập trung quốc gia để hỗ trợ xác thực thông tin người dân, doanh nghiệp và có thể thanh toán phí, lệ phí trực tuyến	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng Chính phủ, Văn phòng UBND Thành phố, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Công an Thành phố, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh Hà Nội	<ul style="list-style-type: none"> - Quý I/2019: Kết nối với CSDL về đăng ký kinh doanh. - Quý I/2019: Kết nối với CSDL về người dân. - Quý IV/2020: Kết nối với Cổng thanh toán tập trung. 	Các hệ thống được kết nối với nhau

TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm dự kiến hoàn thành
5	- Tham mưu UBND Thành phố quản lý thống nhất Công Dịch vụ công và Hệ thống Thông tin một cửa điện tử Thành phố theo quy định của pháp luật; - Tổ chức các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông và đảm bảo sự ổn định của tốc độ đường truyền mạng từ cấp xã tới cấp Thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Nội vụ, Văn phòng UBND Thành phố	Thường xuyên	Các hệ thống được đảm bảo an toàn thông tin
IV	TỔ CHỨC QUẢN TRIỆT, TẬP HUẤN, TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN VÀ KIỂM TRA, ĐƠN ĐỐC VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH SỐ 61/2018/NĐ-CP CỦA CHÍNH PHỦ VÀ KẾ HOẠCH NÀY				
1	Tổ chức Hội nghị quán triệt Nghị định số 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và Kế hoạch này	Văn phòng UBND Thành phố	Các Sở, ban, ngành Thành phố, UBND cấp huyện, cấp xã	Quý IV/2018	Hội nghị được tổ chức
2	Tổ chức tập huấn nghiệp vụ, sử dụng hệ thống thông tin một cửa điện tử cho cán bộ, công chức, viên chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành Thành phố, UBND cấp huyện	Quý IV/2018 và hàng năm	Các lớp tập huấn được tổ chức theo kế hoạch
3	Tuyên truyền, phổ biến triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND Thành phố, các Sở, ban, ngành Thành phố, UBND cấp huyện	Thường xuyên	Nghị định được tuyên truyền, phổ biến rộng rãi, hiệu quả
4	Kiểm tra, đơn đốc việc thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, Kế hoạch này và việc kiện toàn, hoạt động của Bộ phận Một cửa của các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã	Văn phòng UBND Thành phố	Các Sở, ban, ngành Thành phố, UBND cấp huyện, cấp xã	Hàng năm	Báo cáo Chủ tịch UBND Thành phố; Văn phòng Chính phủ